

**ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC TRƯỜNG
ĐẠI HỌC – CAO ĐẲNG & TCCN**

*

Số 36-QĐ/ĐUK

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 02 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
ban hành Quy trình kiểm tra, giám sát chuyên đề
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 45 -QĐ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2011 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quyết định số 46 -QĐ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2011 của Ban Chấp hành Trung ương ban hành Hướng dẫn thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong Chương VII, Chương VIII Điều lệ Đảng khóa XI;
- Căn cứ Quy chế giám sát trong Đảng ban hành kèm Quyết định số 68 -QĐ/TW ngày 21 tháng 3 năm 2012 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 06 -HD/UBKTTW ngày 20 tháng 6 năm 2012 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương thực hiện Quy chế giám sát trong Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối khóa V; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối khóa V;
- Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối,

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY KHỐI QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này hai quy trình kiểm tra, giám sát chuyên đề của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

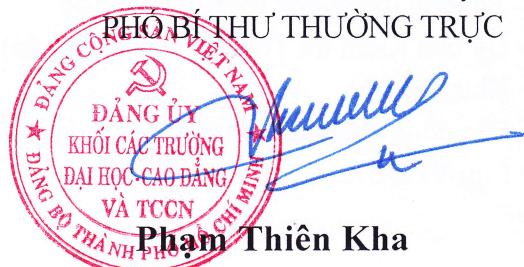
Điều 2. Cấp ủy các cơ sở Đảng thuộc Đảng ủy Khối căn cứ hai quy trình này để ban hành quy trình của cấp mình cho phù hợp và tổ chức thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu kể từ ngày ký. Các ban Đảng ủy Khối, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối, Văn phòng Đảng ủy Khối và cấp ủy các cơ sở Đảng trực thuộc Đảng ủy Khối có trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận :

- Thường trực Đảng ủy Khối, } (để
- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, } báo cáo),
- Như Điều 3,
- Các đồng chí Đảng ủy viên Đảng ủy khối,
- Lưu VPĐUK.

T/M BAN THƯỜNG VỤ



QUY TRÌNH
giám sát chuyên đề của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 36-QĐ/ĐUK, ngày 16 tháng 02 năm 2016
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)*

I. BUỚC CHUẨN BỊ

Công tác chuẩn bị được thực hiện trong thời gian 10 (mười) ngày làm việc.

1. Căn cứ chương trình kiểm tra, giám sát hoặc ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, Thường trực Đảng ủy Khối, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối thực hiện:

- Dự thảo quyết định thành lập đoàn giám sát, kế hoạch giám sát, hướng dẫn để cương gợi ý báo cáo giám sát.

- Chủ trì, phối hợp với các tổ chức đảng, đơn vị có liên quan phân công thành viên tham gia đoàn giám sát; thống nhất thời gian thực hiện giám sát và đề cương gợi ý báo cáo giám sát.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tham mưu trình Ban Thường vụ Đảng ủy Khối ký ban hành quyết định thành lập đoàn giám sát.

3. Trưởng đoàn giám sát chủ trì họp đoàn giám sát triển khai quyết định thành lập đoàn giám sát, kế hoạch giám sát, lịch làm việc của đoàn giám sát; đề cương gợi ý báo cáo giám sát; thống nhất về phân công nhiệm vụ thành viên đoàn giám sát; quán triệt, phổ biến Quy định về tổ chức, hoạt động đoàn giám sát của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; chuẩn bị, tập hợp các văn bản, tài liệu liên quan nội dung giám sát. Các thành viên đoàn giám sát trao đổi, tham gia ý kiến và thống nhất thực hiện. Thời gian thực hiện trong 5 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Ban Thường vụ Đảng ủy Khối ký quyết định thành lập đoàn giám sát.

II. BUỚC TIẾN HÀNH:

Bước tiến hành được thực hiện trong thời gian 25 (hai mươi lăm) ngày làm việc.

1. Đoàn giám sát làm việc với đại diện tổ chức đảng hoặc đảng viên được giám sát để triển khai quyết định thành lập đoàn giám sát, kế hoạch giám sát, đề cương gợi ý báo cáo giám sát, đề nghị cung cấp tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát trong 10 (mười) ngày làm việc kể từ khi Ban Thường vụ Đảng ủy Khối ký quyết định thành lập đoàn giám sát.

2. Đoàn giám sát nhận báo cáo, văn bản và tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát nghiên cứu sau thời gian 10 (mười) ngày làm việc kể từ khi triển khai quyết định thành lập đoàn giám sát; nghiên cứu, thảo luận, làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu cần); dự thảo báo cáo kết quả giám sát.

3. Tổ chức hội nghị tại cơ sở:

- Nội dung: tổ chức đảng hoặc đảng viên được giám sát báo cáo; đoàn giám sát

trình bày dự thảo báo cáo kết quả giám sát; hội nghị thảo luận; trưởng đoàn giám sát nhận xét, đánh giá, trao đổi đối với tổ chức đảng và đảng viên được giám sát về những vấn đề cần thiết.

- Thành phần: đoàn giám sát, thư ký; cấp ủy (hoặc ban thường vụ cấp ủy) được giám sát; cấp ủy nơi có đảng viên được giám sát và đảng viên được giám sát.

4. Tổ chức họp Đoàn giám sát để thảo luận, hoàn chỉnh báo cáo kết quả giám sát, dự thảo thông báo kết quả giám sát của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; Trưởng đoàn giám sát đăng ký lịch báo cáo kết quả giám sát với Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (thông qua Thường trực Đảng ủy Khối). Các văn bản trình Ban Thường vụ Đảng ủy Khối gồm: báo cáo kết quả giám sát của đoàn, dự thảo thông báo kết quả giám sát của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

III. BƯỚC KẾT THÚC:

Bước kết thúc thực hiện trong 5 (năm) ngày làm việc sau khi có thông báo kết quả giám sát.

1. Trưởng đoàn giám sát báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (thông qua Thường trực Đảng ủy Khối) xem xét kết quả giám sát.

Nếu phát hiện tổ chức đảng hoặc đảng viên được giám sát có dấu hiệu vi phạm thì Ban Thường vụ Đảng ủy Khối giao Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; hoặc có nội dung cần xác minh làm rõ thì Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quyết định kiểm tra chấp hành.

2. Đoàn giám sát phối hợp với Văn phòng Đảng ủy Khối hoàn chỉnh thông báo kết quả giám sát để trình Thường trực Đảng ủy Khối ký, ban hành.

3. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối triển khai thông báo kết quả giám sát bằng văn bản đến tổ chức đảng hoặc đảng viên được giám sát và tổ chức, cá nhân có liên quan: đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, Đảng ủy Khối viên phụ trách đơn vị, Trưởng đoàn giám sát hoặc Phó trưởng đoàn giám sát được phân công trực tiếp thông báo kết quả giám sát, công bố quyết định kiểm tra chuyên đề hoặc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đến tổ chức đảng hoặc đảng viên được kiểm tra (nếu có).

4. Đoàn giám sát rút kinh nghiệm việc thực hiện nhiệm vụ trong quá trình giám sát.

5. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo phân công đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc đối tượng được giám sát thực hiện thông báo kết quả giám sát, quyết định của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

6. Văn phòng Đảng ủy Khối phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối lập và lưu trữ hồ sơ giám sát./.

QUY TRÌNH
kiểm tra của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối
(*Ban hành kèm theo Quyết định số 36-QĐ/ĐUK, ngày 16 tháng 02 năm 2016
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối*)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

Công tác chuẩn bị được thực hiện trong thời gian 10 (mười) ngày làm việc.

1. Căn cứ chương trình kiểm tra, giám sát hoặc ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, Thường trực Đảng ủy Khối, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối thực hiện:

- Dự thảo quyết định thành lập đoàn kiểm tra (nêu mục đích, yêu cầu, đối tượng, phương pháp tiến hành kiểm tra, thời gian, thành viên đoàn kiểm tra,...), kế hoạch kiểm tra, hướng dẫn để cung cấp ý báo cáo tự kiểm tra.

- Chủ trì, phối hợp với các tổ chức đảng, đơn vị có liên quan, trưởng các đoàn kiểm tra để thống nhất về phân công thành viên tham gia đoàn kiểm tra; thời gian tổ chức kiểm tra, mốc thời điểm kiểm tra, nội dung để cung cấp ý báo cáo tự kiểm tra.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tham mưu trình Ban Thường vụ Đảng ủy Khối ký ban hành quyết định thành lập đoàn kiểm tra.

3. Trưởng đoàn kiểm tra chủ trì họp đoàn kiểm tra triển khai quyết định thành lập đoàn kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, lịch làm việc của đoàn kiểm tra; đề cung cấp ý báo cáo tự kiểm tra; phương pháp kiểm tra; phân công nhiệm vụ thành viên đoàn; quán triệt, phổ biến Quy định về tổ chức, hoạt động đoàn kiểm tra của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; chuẩn bị, tập hợp các văn bản, tài liệu liên quan nội dung kiểm tra. Các thành viên đoàn kiểm tra trao đổi, tham gia ý kiến và thống nhất thực hiện. Thời gian thực hiện triển khai quyết định trong 5 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Ban Thường vụ Đảng ủy Khối ký quyết định thành lập đoàn kiểm tra.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

Thời gian tiến hành kiểm tra trong 25 (hai mươi lăm) ngày làm việc.

1. Đoàn kiểm tra làm việc với đại diện tổ chức đảng hoặc đảng viên được kiểm tra để triển khai quyết định kiểm tra, kế hoạch, lịch làm việc của đoàn kiểm tra; hướng dẫn để cung cấp ý báo cáo tự kiểm tra, báo cáo giải trình; yêu cầu cung cấp tài liệu có liên quan đến nội dung kiểm tra và phối hợp trong quá trình kiểm tra.

2. Đoàn kiểm tra tiếp nhận báo cáo tự kiểm tra của tổ chức đảng hoặc đảng viên được kiểm tra sau 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày triển khai quyết định kiểm tra); trưởng đoàn kiểm tra phân công thành viên, thu ký tiến hành kiểm tra thực tế ở một số tổ chức đảng trực thuộc tổ chức đảng được kiểm tra; thẩm tra, xác minh (khi cần thiết) và dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh.

3. Tổ chức hội nghị tại cơ sở

- Nội dung: tổ chức đảng hoặc đảng viên được kiểm tra báo cáo; đoàn kiểm tra trình bày dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh; hội nghị thảo luận; trưởng đoàn kiểm tra nhận xét, đánh giá, dự kiến kết luận kiểm tra; ghi biên bản hội nghị.

- Thành phần tham dự hội nghị: đoàn kiểm tra, thư ký; cấp ủy (hoặc ban thường vụ cấp ủy) được kiểm tra; cấp ủy nơi có đảng viên được kiểm tra và đảng viên được kiểm tra.

4. Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những vấn đề phát sinh (nếu cần); trao đổi với tổ chức đảng hoặc đảng viên được kiểm tra về dự kiến kết luận kiểm tra.

5. Tổ chức họp đoàn kiểm tra để thảo luận, hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, dự thảo kết luận kết quả kiểm tra của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối. Trưởng đoàn kiểm tra đăng ký lịch báo cáo kết quả kiểm tra với Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (thông qua Thường trực Đảng ủy Khối); các văn bản trình Ban Thường vụ Đảng ủy Khối gồm: báo cáo kết quả kiểm tra của đoàn, dự thảo thông báo kết luận kiểm tra của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

III. BUỚC KẾT THÚC

Thời gian từ khi triển khai quyết định kiểm tra đến khi kết thúc, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối không quá 35 (ba mươi lăm) ngày làm việc.

1. Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối: Trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, kết luận ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm, vi phạm (nếu có) về những nội dung được kiểm tra.

- Nếu tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra có vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật thì Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo tiến hành xem xét, xử lý theo quy định của Điều lệ Đảng.

- Nếu tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm thì Ban Thường vụ Đảng ủy Khối giao Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tiến hành kiểm tra dấu hiệu vi phạm và báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối triển khai thông báo kết luận kiểm tra đến tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra: đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, Đảng ủy Khối viên phụ trách đơn vị hoặc Trưởng đoàn kiểm tra được phân công trực tiếp triển khai thông báo kết luận kiểm tra trong thời gian 7 (bảy) ngày làm việc sau hội nghị của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

3. Đoàn kiểm tra rút kinh nghiệm việc thực hiện nhiệm vụ trong quá trình kiểm tra.

4. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo phân công đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc đối tượng được kiểm tra thực hiện thông báo kết luận kiểm tra, quyết định của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

5. Văn phòng Đảng ủy Khối phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối lập và lưu trữ hồ sơ kiểm tra./.